

Số: 928 /CN-TCKT
V/v giải trình biến động lợi nhuận sau
thuế TNDN quý III năm 2024 so với quý
III năm 2023.

Đồng Nai, ngày 18 tháng 10 năm 2024

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

1. Tổ chức niêm yết: CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐỒNG NAI
2. Mã chứng khoán niêm yết: DNW

Thực hiện Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai giải trình tình hình biến động Lợi nhuận sau thuế TNDN quý III năm 2024 giảm hơn 10% so với lợi nhuận sau thuế TNDN quý III năm 2023 như sau:

STT	Nội dung	Quý III/2024	Quý III/2023	Chênh lệch	% Chênh lệch
1	Lợi nhuận sau thuế TNDN của BCTC riêng	70.901.433.961	82.005.410.724	-11.103.976.763	-13,54 %
2	Lợi nhuận sau thuế TNDN của BCTC hợp nhất	69.971.731.930	81.392.412.762	-11.420.680.832	-14,03%

Nguyên nhân biến động lợi nhuận sau thuế TNDN của BCTC riêng:

1. Doanh thu và thu nhập khác quý III/2024 đạt 285.542.558.408 đồng, tăng 15.788.368.070 đồng so với doanh thu và thu nhập khác cùng kỳ năm 2023 (đạt 269.754.190.338 đồng), tương ứng mức tăng là 5,85%.

Biến động các khoản doanh thu như sau:

	Quý III năm nay	Quý III năm trước	Chênh lệch	% tăng/ (giảm)
Doanh thu bán hàng (cung cấp nước)	267.803.108.750	251.665.374.950	16.137.733.800	6,41%
Doanh thu cung cấp dịch vụ (lắp đặt)	7.052.296.826	6.692.986.286	359.310.540	5,37%
Doanh thu kinh doanh nước Doriv	740.968.000	761.801.000	(20.833.000)	-2,73%
Doanh thu tài chính	8.640.549.363	8.434.110.624	206.438.739	2,45%
Thu nhập khác	1.305.635.469	2.199.917.478	(894.282.009)	-40,65%
TỔNG CỘNG	285.542.558.408	269.754.190.338	15.788.368.070	5,85%

2. Tổng chi phí quý III/2024 của Công ty đạt 207.836.601.731 đồng, so với cùng kỳ năm 2023 là 183.363.096.914 đồng tăng 24.473.504.817 đồng, tương ứng mức tăng là 13,35%.

Biến động các khoản chi phí như sau:

	Quý III năm nay	Quý III năm trước	Chênh lệch	% tăng/ (giảm)
Giá vốn bán hàng (cung cấp nước)	163.046.716.864	145.654.872.672	17.391.844.192	11,94%
Giá vốn cung cấp dịch vụ (lắp đặt)	4.536.809.374	4.837.531.560	(300.722.186)	-6,22%
Giá vốn kinh doanh nước Doriv	846.632.462	549.808.708	296.823.754	53,99%
Chi phí tài chính	10.752.390.310	7.120.212.842	3.632.177.468	51,01%
Chi phí bán hàng	14.312.716.284	11.419.970.992	2.892.745.292	25,33%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	12.678.741.236	13.166.300.060	(487.558.824)	-3,70%
Chi phí khác	1.662.595.201	614.400.080	1.048.195.121	170,60%
TỔNG CỘNG	207.836.601.731	183.363.096.914	24.473.504.817	13,35%

3. Thuế suất thuế TNDN hoạt động sản xuất nước năm 2023: 5%; Năm 2024: 10%
Tổng hợp các ảnh hưởng trên đã làm cho lợi nhuận sau thuế TNDN quý III năm 2024 giảm 11.103.976.763 đồng so với cùng kỳ năm 2023, tương ứng mức giảm 13,54%.

Nguyên nhân biến động lợi nhuận sau thuế TNDN của BCTC hợp nhất:

1. Tổng doanh thu và thu nhập khác quý III/2024 của công ty mẹ và các công ty con đạt 319.427.462.412 đồng, tăng 20.583.845.807 đồng so với doanh thu và thu nhập khác cùng kỳ năm 2023 (đạt 298.843.616.605 đồng), tương ứng mức tăng là 6,89%.

Biến động các khoản doanh thu như sau:

	Quý III năm nay	Quý III năm trước	Chênh lệch	% tăng/ (giảm)
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	316.398.669.571	293.550.324.135	22.848.345.436	7,78%
Doanh thu tài chính	1.218.048.146	2.587.365.310	(1.369.317.164)	-52,92%
Thu nhập khác	1.810.744.695	2.705.927.160	(895.182.465)	-33,08%
TỔNG CỘNG	319.427.462.412	298.843.616.605	20.583.845.807	6,89%

2. Tổng chi phí quý III/2024 của công ty mẹ và các công ty con đạt 242.601.238.321 đồng, so với cùng kỳ năm 2023 là 212.995.228.545 đồng tăng 29.606.009.776 đồng, tương ứng mức tăng là 13,90%.

Biến động các khoản chi phí như sau:

	Quý III năm nay	Quý III năm trước	Chênh lệch	% tăng/ (giảm)
Giá vốn bán hàng	196.191.261.311	175.631.439.644	20.559.821.667	11,71%
Chi phí tài chính	10.752.390.310	7.120.212.842	3.632.177.468	51,01%
Chi phí bán hàng	16.652.092.500	13.619.728.899	3.032.363.601	22,26%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	16.649.304.078	15.621.755.855	1.027.548.223	6,58%
Chi phí khác	2.356.190.122	1.002.091.305	1.354.098.817	135,13%
TỔNG CỘNG	242.601.238.321	212.995.228.545	29.606.009.776	13,90%

3. Thuế suất thuế TNDN hoạt động sản xuất nước của công ty mẹ năm 2023: 5%;
Năm 2024: 10%

Tổng hợp các ảnh hưởng trên đã làm cho lợi nhuận sau thuế TNDN quý III năm 2024 giảm 11.420.680.832 đồng so với cùng kỳ năm 2023, tương ứng mức giảm 14,03%.

Trên đây là giải trình của Công ty cổ phần Cấp nước Đồng Nai, kính trình Ủy ban chứng khoán Nhà nước và Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội xem xét.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BGD;
- Ban Kiểm soát;
- Lưu VT.TCKT

GIÁM ĐỐC

Phạm Thị Hồng

